

Số: /BC-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 6156/UBND-TCĐNC ngày 11/11/2021 về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn đã ban hành Công văn số 4506/UBND-TTH ngày 17/11/2021 về kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021; Công văn số 4574/UBND-TTH ngày 23/11/2021 về bổ sung một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021.

Thanh tra huyện ban hành Công văn số 160/TTH ngày 25/11/2021 đề hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc kê khai đảm bảo đúng quy định pháp luật; Công văn số 170/TTH ngày 15/12/2021 và Công văn số 170/TTH ngày 15/12/2021, đôn đốc, nhắc nhở gửi Báo cáo và Bản kê khai tài sản, thu nhập cho Thanh tra huyện để tổng hợp.

2. Kết quả thực hiện

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCDV	28
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCDV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	07
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	07

5	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	90
6	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	90
7	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Bản KK	97
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	28
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	97
	tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	97
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	100
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	0
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	0

- Kết quả khác: Không có.

3. Đánh giá chung và kiến nghị

a) Thuận lợi:

- Cơ quan Thanh tra huyện đã chủ động tham mưu UBND huyện nhanh chóng triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và bổ sung của năm 2021; kịp thời hướng dẫn gián tiếp (bằng văn bản) và trực tiếp cho các cơ quan đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện việc kê khai đảm bảo theo quy định.

- Công tác kê khai tài sản, thu nhập được hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện; việc kê khai và công khai bản kê khai được thực hiện theo đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định và hoàn thành đúng thời gian yêu cầu (trước ngày 31/12/2021).

b) Khó khăn, vướng mắc:

- Do Luật Phòng, chống tham nhũng cũng như Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ chưa quy định rõ về đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, nên việc xác định người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm giữa các cơ quan, đơn vị chưa có sự thống nhất.

- Do tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, nhiều công chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là F0, F1 và phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ (tổng kết cuối năm), nên việc triển khai thực hiện kê khai còn chậm so với kế hoạch.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa còn xem nhẹ công tác triển khai và tổ chức kê khai tài sản, thu nhập.

- Một số cơ quan, đơn vị nộp Bản kê khai về Thanh tra huyện còn trễ so với thời gian yêu cầu; kê khai sai mẫu.

- Do không đọc kỹ hướng dẫn tại mục B Phục lục I Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, nên có nhiều trường hợp kê khai không đúng, không đầy đủ. Cụ thể: Thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đầy đủ (thiếu thông tin về cơ quan quan, người được cấp); nhầm lẫn “tổng các khoản thu nhập chung” là tổng của “thu nhập của người kê khai” và “thu nhập của vợ (hoặc chồng)”;...

c) Giải pháp để chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc:

* Giải pháp để chủ động khắc phục khó khăn, vướng mắc:

- Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý về tầm quan trọng và ý nghĩa của việc kê khai tài sản, thu nhập; tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập.

- Xác định việc kê khai tài sản, thu nhập là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

* Đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc: Không có.

d) Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn: Không có.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn./.

(Gửi kèm: Danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và bổ sung của năm 2021)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TTH.

CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Hùng

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
THUỘC DIỆN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP BỔ SUNG
VÀ HÀNG NĂM CỦA NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NINH SƠN**
(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày/12/2021
của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
CẤP HUYỆN			
I.	Văn phòng HĐND và UBND huyện		21 tờ
1.	Phạm Văn Bình	Phó Chủ tịch HĐND huyện	
2.	Nguyễn Hoàng Thanh	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện	Kê bổ sung
3.	Đoàn Văn Hùng	Chủ tịch UBND huyện	
4.	Hoàng Lê Ngọc Anh	Phó Chủ tịch UBND huyện	
5.	Nguyễn Đức Hòa	Phó Chủ tịch UBND huyện	
6.	Phan Kế Vũ	Chánh Văn phòng	
7.	Chế Quang Dũng	Phó Chánh Văn phòng	
8.	Phan Thị Hồng Tâm	Kế toán	
II.	Phòng Tài chính - Kế hoạch		06 tờ
1.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phó Trưởng phòng	
2.	Hoàng Thanh Hải	Phụ trách kế toán	
III.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		06 tờ
1.	Lê Thành Tú	Trưởng phòng	
2.	Kiều Thị Yên Thảo	Phụ trách kế toán	
IV.	Phòng Tài nguyên và Môi trường		06 tờ
1.	Lê Sỹ Thắng	Trưởng phòng	
2.	Lê Thị Trâm Anh	Phụ trách kế toán	
V.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		09 tờ
1.	Dương Đăng Minh	Trưởng phòng	
2.	Nguyễn Thị Bình	Phó Trưởng phòng	
3.	Nguyễn Thị Na	Phụ trách kế toán	
VI.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		09 tờ
1.	Nguyễn Văn Tiến	Trưởng phòng	

2.	Thái Thị Minh Hậu	Phó Trưởng phòng	
3.	Trương Thị Nguyệt	Phụ trách kế toán	
VII.	Phòng Nội vụ		09 tờ
1.	Nguyễn Thị Đông	Trưởng phòng	
2.	Lê Thị Hồng Hoa	Phó Trưởng phòng	
3.	Lê Minh Thanh Thanh	Phụ trách kế toán	
VIII.	Phòng Văn hóa và Thông tin		06 tờ
1.	Trần Văn Sinh	Trưởng phòng	
2.	Tô Ngọc Thắng	Phụ trách kế toán	
IX.	Phòng Tư pháp		06 tờ
1.	Trần Quang Thoan	Trưởng phòng	
2.	Nguyễn Minh Châu	Phó Trưởng phòng	
X.	Thanh tra huyện		
1.	Nguyễn Thành Quang	Phó Chánh thanh tra	
2.	Trần Nam Trung	Thanh tra viên	
XI.	Phòng Giáo dục và Đào tạo		09 tờ
1.	Nguyễn Cam	Trưởng phòng	
2.	Phan Thanh Hoàng	Phó Trưởng phòng	
3.	Trịnh Thị Nữ	Kế toán	
XII.	Trung tâm Phát triển quỹ đất		
1.	Đỗ Thanh Liêm	Giám đốc	
XIII.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		10 tờ
1.	Nguyễn Minh Phước	Phó Giám đốc phụ trách	
2.	Nguyễn Dũng Cảm	Phó Giám đốc	
XIV.	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		06 tờ
1.	Hoàng Lê Minh	Giám đốc	
2.	Thạch Quỳnh Đoan	Phó Giám đốc	
XV.	Trường THCS Lê Lợi		02 tờ
	Nguyễn Ngọc Bình	Hiệu trưởng	Kê bổ sung
XVI.	Trường THCS Trần Hưng Đạo		02 tờ
	Nguyễn Trọng Tuấn	Hiệu trưởng	Kê bổ sung
XVII.	Trường TH Lương Sơn B		02 tờ
	Trần Thị Kim Khanh	Hiệu trưởng	Kê bổ sung
XVIII.	Trường TH Quảng Sơn B		02 tờ
	Nguyễn Văn Khải	Hiệu trưởng	Kê bổ sung

XIX.	Trường TH Hòa Sơn		02 tờ
	Thuận Xuân Nhất	Hiệu trưởng	Kê bổ sung
XX.	Trường Mẫu giáo Hoa Mai		02 tờ
	Nguyễn Thị Nhã Uyên	Phó Hiệu trưởng	Kê bổ sung
CẤP XÃ			
I.	UBND thị trấn Tân Sơn		22 tờ
1.	Trần Đức Thiệp	Chủ tịch HĐND thị trấn	
2.	Võ Đăng Kiều	Chủ tịch UBND thị trấn	
3.	Nguyễn Minh Trang	Phó Chủ tịch HĐND thị trấn	
4.	Trần Đức Hùng Vỹ	Phó Chủ tịch UBND thị trấn	
5.	Nguyễn Đức Thảo	Phó Chủ tịch UBND thị trấn	
6.	Nguyễn Anh Tuấn	Công chức Tài chính - Kế toán	
7.	Nguyễn Lê Lý	Công chức Tài chính - Kế toán	
II.	UBND xã Ma Nới		18 tờ
1.	Cà Mau Chinh	Chủ tịch HĐND xã	
2.	Nghiêm Văn Vinh	Chủ tịch UBND xã	
3.	Cà Mau Hà	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Kiều Thành Dàng	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Nguyễn Văn Ninh	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Nguyễn Thị Kim Bình	Công chức Tài chính - Kế toán	
III.	UBND xã Hòa Sơn		15 tờ
1.	Nguyễn Ngọc Thanh	Chủ tịch HĐND xã	
2.	Đặng Hoàng Anh	Chủ tịch UBND xã	
3.	Nguyễn Thị Kim Liên	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Nguyễn Văn Hải	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Trần Thị Hồng Thúy Hằng	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Nguyễn Thị Hà Đông	Công chức Tài chính - Kế toán	
IV.	UBND xã Lương Sơn		15 tờ
1.	Lê Thị Chung	Chủ tịch HĐND xã	
2.	Tô Vận Cường	Chủ tịch UBND xã	
3.	Đình Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Nguyễn Hữu Quang	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Nguyễn Thị Tố Nga	Công chức Tài chính - Kế toán	
V.	UBND xã Mỹ Sơn		21 tờ
1.	Nguyễn Thanh Chi	Chủ tịch HĐND xã	

2.	Đoàn Nhật Vương	Chủ tịch UBND xã	
3.	Nguyễn Thị Trinh	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Lê Văn Hà	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Phạm Văn Hội	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Võ Thị Quý Hợi	Công chức Tài chính - Kế toán	
7.	Tô Thị Bích Tuyền	Công chức Tài chính - Kế toán	
VI.	UBND xã Lâm Sơn		15 tờ
1.	Nguyễn Văn Thu	Chủ tịch UBND xã	
2.	Nguyễn Thị Hải	Chủ tịch HĐND xã	
3.	Ngô Thị Nguyệt	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Thái Quang Mận	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Trương Thị Thảo Duyên	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Võ Thị Yên	Công chức Tài chính - Kế toán	
VII.	UBND xã Quảng Sơn		18 tờ
1.	Hà Thị Thu Hằng	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã	
2.	Lê Đăng Anh Nhân	Chủ tịch UBND xã	
3.	Trương Thị Hồng Hà	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Hoàng Lê Phú	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Thái Xuân Liêm	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Đoàn Thị Ánh Trinh	Công chức Tài chính - Kế toán	
VIII.	UBND xã Nhơn Sơn		
1.	Trương Thị Bích Thuận	Chủ tịch UBND xã	
2.	Võ Việt Bình	Chủ tịch HĐND xã	
3.	Huỳnh Thanh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐND xã	
4.	Nguyễn Thanh Tú	Phó Chủ tịch UBND xã	
5.	Đỗ Thanh Hùng	Phó Chủ tịch UBND xã	
6.	Nguyễn Thị Phương Nhạn	Công chức Tài chính - Kế toán	